

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN SỐ: 03/BC-CSPH
TP. HỒ CHÍ MINH

Bình Dương, ngày 05 tháng 01 năm 2016

ĐẾN

Số: 2682

Ngày: 02/1/2016

Chuyển: N.T. L.

Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác sản xuất-kinh doanh năm 2015
& phương hướng nhiệm vụ năm 2016**

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT-KINH DOANH NĂM 2015

1. Tình hình chung:

Năm 2015, Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và đại hội đồng cổ đông giao kế hoạch chỉ tiêu sản lượng 17.600 tấn mù quy khô, với kế hoạch lợi nhuận trước thuế 145 tỷ đồng.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ, công ty có những thuận lợi cơ bản từ việc đoàn kết thống nhất, đội ngũ cán bộ công nhân có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm và tay nghề cao; được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ của lãnh đạo Tập đoàn, của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh và lãnh đạo địa phương các cấp, các ngành. Ngoài ra, chất lượng sản phẩm của công ty luôn ổn định, được khách hàng trong và ngoài nước tin tưởng và đánh giá cao.

Bên cạnh đó, năm 2015 có những khó khăn như diện tích vườn cây khai thác có 64,7% là vườn cây nhóm 3 mật độ cây cạo ít, năng suất thấp, khó khăn cho công nhân khi cạo mù; giá bán mù cao su liên tục giảm làm cho doanh thu, lợi nhuận giảm; công nhân lao động nghỉ việc nhiều. Ngoài ra, gió lốc làm gãy đổ 33.606 cây cao su (trong đó vườn cây kinh doanh 33.204 cây).

Khắc phục những khó khăn nêu trên, tập thể cán bộ công nhân Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa đã nỗ lực phấn đấu trong sản xuất và kinh doanh để hoàn thành nhiệm vụ được giao với những kết quả cụ thể như sau:

2. Về công tác sản xuất:

Do tình hình giá bán từ đầu năm đến nay liên tục giảm, công ty chỉ đạo các đơn vị rà soát toàn bộ chi phí của từng bộ phận phụ trách nhằm thực hiện tiết kiệm để giảm chi phí giá thành sản phẩm, rà soát các chi phí khác ngoài lương và tính toán lại cụ thể giá thành năm 2015 theo chỉ đạo của Tập đoàn. Phối hợp Công đoàn và các đoàn thể vận động công nhân khắc phục khó khăn, bám trụ vườn cây để sản xuất.

Công ty chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác tổ chức quản lý ngay đầu năm, tận thu sản lượng mù trước khi cây rụng lá, đồng thời chuẩn bị tốt công tác khởi cạo: thiết kế máng chắn mưa, vật tư khai thác, điều chỉnh sắp xếp lao động (trong đó lưu ý tình trạng thiếu hụt lao động: chia phần cây theo nhịp cạo D₄ thay cho D₃ nếu nơi nào thiếu lao động). Ngày 08/4 công ty tiến hành khởi cạo mùa vụ 2015.

Trong quá trình sản xuất, công ty tổ chức phát động các phong trào thi đua rèn luyện tay nghề, nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng. Phối hợp Công đoàn vận động công nhân đăng ký làm việc ngày chủ nhật từ đầu tháng 5 để bù vào những ngày mưa giông. Vào đầu quý 4, đã phát động phong trào thi đua nước rút và đến ngày 21/12 công ty đã hoàn thành kế hoạch sản lượng 17.600 tấn của năm.

Kết quả đến 31/12/2015, công ty khai thác được 18.355,26 tấn mù quy khô, đạt 104,3% kế hoạch năm (vượt 755 tấn), năng suất vườn cây bình quân 2,07 tấn/ha (có 4 nông trường đạt năng suất 2,2 tấn/ha). Các nông trường đều hoàn thành vượt kế hoạch công ty giao, trong đó vượt sản lượng cao nhất là Nông trường Bồ Lá (110%), Hội Nghĩa (109,25%), Nhà Nai (106,1%).

1


Ngoài ra, công ty đã tổ chức tốt việc thu mua 11.100,11 tấn mù từ vườn cây khoán, vườn cây tư nhân trên địa bàn.

Lũy kế chế biến được 29.033,5 tấn mù thành phẩm, cơ cấu sản phẩm gồm có:

Chủng loại	Số lượng	%
Latex	3.612,41	12,44
3L	5.335,16	18,38
CV 50	3.501,26	12,06
CV 60	8.030,58	27,66
SVR 10	7.087,00	24,41
SVR 20	649,39	2,24
L +SVR5 +ngoại lệ	692,97	2,39
SkimBlock	124,73	0,43
Cộng	29.033,50	100

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 và ISO 14001 tiếp tục được duy trì, phát huy tốt trong hoạt động sản xuất, chất lượng sản phẩm ngày càng nâng cao và đạt chuẩn về quản lý môi trường.

3. Công tác kinh doanh:

3.1. Tình hình tiêu thụ:

Công ty tiếp tục duy trì ký kết hợp đồng dài hạn với khách hàng trong và ngoài nước, thực hiện tốt việc giao hàng theo đúng hợp đồng, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho khách hàng. Trong tình hình giá liên tục giảm từ đầu năm đến cuối năm, việc tiêu thụ theo hợp đồng dài hạn có khó khăn, tuy nhiên công ty đã tích cực đàm phán bán chuyển (trong đó ưu tiên cho khách hàng dài hạn), nên đã tiêu thụ hết sản phẩm từ vườn cây và nguyên liệu thu mua.

Trong năm, công ty tiêu thụ được 28.620,54 tấn mù thành phẩm, tồn kho 412,96 tấn. Cơ cấu sản phẩm tiêu thụ như sau:

Khoản mục	Số lượng (tấn)	Doanh thu trong năm		Đơn giá b. quân (đồng/tấn)
		USD	Quy đổi VND	
-Xuất khẩu trực tiếp	5.669,88	8.790.214		33.942.215
-Ủy thác xuất khẩu	483,84	717.037		32.818.605
-Nội tiêu	22.466,82		691.804.219.527	30.792.263
Tổng cộng:	28.620,54	9.507.251	691.804.219.527	31.450.541

Giá bán bình quân 31,45 triệu đồng/tấn, giảm 18,38% so với năm 2014.

Doanh thu từ sản phẩm cao su cả năm đạt 1.191 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ sản phẩm cao su 906 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ mù thu mua 350 tỷ đồng. Ngoài ra, công ty tiêu thụ các loại mù tận thu khác được 6,16 tỷ đồng.

3.2. Công tác thu mua mù:

Trong tình hình giá cao su có nhiều biến động theo chiều hướng giảm sâu, để đảm bảo thu mua có lãi, công ty đã điều chỉnh giá thu mua mù nguyên liệu theo kịp với biến đổi của thị trường (trong năm đã điều chỉnh giá mua 46 lượt), công ty xây dựng cơ chế giá cả linh hoạt đối với từng đối tượng khách hàng, tạo điều kiện để khách hàng gắn bó lâu dài và công ty ổn định được lượng mù thu mua.

Trong năm, công ty đã thu mua được 11.100,11 tấn mù quy khô. Là năm thứ 5 công ty có sản lượng thu mua trên 10.000 tấn, do quản lý tốt quy trình kiểm soát được

chất lượng mù nên nguyên liệu mù thu mua được sử dụng chế biến ra thành phẩm SVR10, CV60 đạt TCVN 100%.

Trong năm Ban thu mua đã tổ chức đón tiếp nhiều đoàn khách từ các công ty trong và ngoài ngành đến tham quan kinh nghiệm về công tác thu mua tại công ty.

4. Công tác tài chính:

Thực hiện tốt các biện pháp quản lý giá thành sản phẩm, khống chế những hạng mục không cần thiết trong sản xuất để giảm chi phí giá thành, tăng lợi nhuận.

Năm 2015 tổng lợi nhuận trước thuế của công ty đạt 237,38 tỷ đồng, trong đó: lợi nhuận từ kinh doanh cao su 28,84 tỷ đồng, lợi nhuận từ thanh lý vườn cây 170,24 tỷ đồng, lợi nhuận từ hoạt động tài chính 38 tỷ đồng.

Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước với tổng số tiền 125,78 tỷ đồng, trong đó:

Khoản mục	Số tiền (đồng)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	51.069.473.525
- Thuế giá trị gia tăng	23.020.418.467
- Thuế môn bài	4.000.000
- Thuế tài nguyên	88.734.800
- Thuế thu nhập cá nhân	878.676.646
- Tiền thuê đất các huyện thị	41.859.879.498
- Tiền sử dụng đất khu dân cư Phước Hòa	8.856.351.071
Cộng:	125.777.534.007

Qua kết quả lợi nhuận năm 2015, công ty dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 20% mệnh giá (đã tạm ứng 15%).

5. Công tác nông nghiệp và địa chính:

Từ đầu mùa vụ, công ty đã chỉ đạo các đơn vị chuẩn bị nhân lực, vật tư, quy hoạch mặt cạo, gấn máng chắn mưa sớm... đồng thời thay đổi nhịp độ cạo từ D₃ sang phù hợp thực tế lao động của từng nông trường; cạo tận thu triệt để vườn cây chuẩn bị thanh lý.

Do tình hình giá bán thấp, trong năm công ty chỉ bón 1 lần phân cho vườn cây khai thác, hàng năm công ty đều phân hạng đất vườn cây tái canh để có cơ sở đầu tư phân bón thích hợp cho từng loại đất trồng. Do vậy, bằng nhiều giải pháp như chọn vườn cây bón, thời vụ bón, cách bón... để đạt hiệu quả cao nhất.

Hoàn thành trồng tái canh 1.024,11 ha, đến cuối năm tỉ lệ cây sống 100% từ 4 tầng lá trở lên (trong đó cây đạt 7 tầng lá chiếm tỉ lệ 31,20%). Chỉ đạo thâm canh chăm sóc 3.652,64 ha vườn cây KTCB (trồng từ 2010 đến 2014), kiểm tra đánh giá chất lượng vườn cây 100% sinh trưởng tốt, tăng trưởng đường vành vượt quy định. Qua quá trình chăm sóc, trong năm đã đưa vào khai thác 768,83 ha vườn cây trồng năm 2009.

Ngoài ra, công ty chỉ đạo các đơn vị chăm sóc tốt vườn nhân, vườn ươm để chuẩn bị cho mùa trồng mới năm 2016 với cơ cấu giống cao su đa dạng giai đoạn 2016-2020 theo chỉ đạo của Tập đoàn.

Trong công tác quản lý đất đai, công ty phối hợp địa chính Tỉnh kiểm tra diện tích tái canh các nông trường để phù hợp với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất. Phối hợp địa chính các huyện thị đo đạc các khu đất đã bàn giao về địa phương phục vụ dân sinh và

370
C
C
C
PH
GI

quốc phòng nhưng chưa có quyết định thu hồi, hiện đang trình UBND Tỉnh ra quyết định thu hồi nhằm giảm diện tích đất do công ty quản lý.

6. Công tác xây dựng cơ bản:

Công ty thực hiện có hiệu quả kế hoạch đầu tư XDCB các hạng mục thuộc chi phí giá thành, trong đó áp dụng theo đúng trình tự thủ tục đầu tư và quản lý chi phí của Luật đấu thầu đã tiết kiệm được 2,2 tỷ đồng so với kế hoạch ban đầu.

Xây dựng và áp dụng định mức chi phí chế biến và vận chuyển mù nguyên liệu nhằm giảm chi phí giá thành, thực hiện sử dụng hiệu quả Biomass thay thế dầu DO, FO tại Nhà máy chế biến CuaPari đã tiết giảm được 1,38 tỷ đồng (giảm 25% chi phí nhiên liệu sản xuất).

Công ty đã chi hơn 16,88 tỷ đồng (trong đó kế hoạch đầu tư 7,55 tỷ đồng, kế hoạch chi phí giá thành và phúc lợi 9 tỷ đồng), chủ yếu là thi công các công trình giao thông thủy lợi, hệ thống xử lý nước thải, hệ thống thiết bị chế biến, công trình phục vụ sinh hoạt cho công nhân lao động tại các đội sản xuất.

7. Công tác đầu tư:

7.1 Hoạt động đầu tư vào các dự án:

Năm 2015 công ty tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu các dự án đang tham gia góp vốn. Đến cuối năm công ty đã thực hiện thoái vốn tại Công ty TNHH đầu tư hạ tầng VRG (BOT 741) với số tiền thu về 83.281.438.494 đồng.

Trong năm, công ty đã tập trung đầu tư cho dự án cao su tại Campuchia, tại DakLak và Khu Công nghiệp Tân Bình, không đầu tư dự án khác và đang cùng Tập đoàn tiếp tục thoái vốn các dự án khác theo lộ trình đã đăng ký.

7.2 Số liệu đầu tư góp vốn cho các dự án tính đến cuối năm 2015:

TT	Các dự án đầu tư	Năm 2015 (đồng)	Lũy kế (đồng)
Công ty trực thuộc (công ty con):			
1	Cty TNHH PT cao su Phước Hòa-KampongThom (Campuchia): -Công ty mẹ góp vốn -Vay công ty mẹ -Vay Ngân hàng SHB Campuchia	105.413.789 0 118.708.727.071 (5.260.000 USD)	593.488.253.120 247.704.083.835 118.708.727.071
2	Công ty CP cao su Trường Phát	0	35.000.000.000
3	Công ty CP KCN Tân Bình	38.361.747.092	128.000.000.000
4	Cty TNHH PT cao su Phước Hòa-DakLak	6.200.000.000	144.896.818.194
Công ty liên kết:			
1	-Công ty CP KCN Nam Tân Uyên	0	53.032.117.197
2	-Công ty CP thủy điện Geruco Sông Côn	0	57.000.000.000
3	-Công ty CP thủy điện VRG Ngọc Linh	0	28.465.390.000
4	-Công ty CP cao su Sơn La	0	20.000.000.000
5	-Công ty CP Geru Sport	0	2.741.893.451
6	-Công ty CP đầu tư Saigon VRG	0	1.076.604
7	-Công ty CP Quasa Geruco (Lào)	0	24.300.000.000
Đầu tư cổ phiếu :			
1	-Công ty CP xi măng Bim Sơn	0	687.087.000
2	-Công ty CP xi măng Sài Sơn	0	1.186.747.500
3	-Công ty CP phát triển đô thị Kinh Bắc	0	2.934.236.720
4	-Công ty CP đầu tư & công nghiệp Tân Tạo	0	1.442.160.000

4
Chốt

5	-Công ty CP công nghiệp cao su Miền Nam	0	28.400.000
6	-Tổng Cty CP bảo hiểm dầu khí Việt Nam	0	1.243.304.900
7	-Ngân hàng Thương mại CP Á Châu	0	3.847.587
8	-Ngân hàng Thương mại CP Saigon-Hà Nội	0	396.792
Tổng cộng:		163.375.887.952	1.460.864.539.971

Hiện tại một số dự án công ty tham gia góp vốn đã phát huy đạt hiệu quả, thu được lợi nhuận và cổ tức như: Công ty CP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên, Công ty CP cao su Trường Phát, Công ty bóng thể thao Geruco...

8. Công tác lao động - tiền lương:

8.1. Thực hiện tiền lương và chế độ chính sách đối với cán bộ công nhân:

Đến thời điểm cuối năm 2015, tổng số cán bộ công nhân viên toàn công ty hiện có 4.577 lao động. Mặc dù giá bán mủ giảm nhiều so với các năm trước, nhưng công ty vẫn cố gắng duy trì tiền lương trong năm cho người lao động. Kết quả tiền lương bình quân năm 2015 đạt 5,66 triệu đồng/người/tháng (trong đó lương bình quân công nhân khai thác 5,09 triệu đồng, công nhân chế biến 4,43 triệu đồng), tổng tiền lương cả năm đạt 300,1 tỷ đồng.

Công ty đã phối hợp với Bệnh viện đa khoa 3 huyện Phú Giáo, Bắc Tân Uyên, Bàu Bàng và 2 thị xã Tân Uyên, Bến Cát chăm lo thường xuyên sức khỏe cán bộ công nhân, tổ chức tốt việc khám sức khỏe cho cán bộ công nhân định kỳ 2 lần trong năm, trong đó đặc biệt quan tâm đến sức khỏe của lao động nữ. Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động được thực hiện rất tốt, trong đó tổ chức ăn giữa ca được công ty đảm bảo theo quy định của Nhà nước với tổng số tiền 11,94 tỷ đồng. Công ty tổ chức bồi dưỡng bằng hiện vật với số tiền 17,38 tỷ đồng, trang bị bảo hộ lao động 4,72 tỷ đồng, đã góp phần quan trọng vào việc chăm lo sức khỏe và đời sống người lao động.

Tổ chức nâng lương 1.288 cán bộ công nhân đến kỳ hạn; giải quyết chế độ 944 lao động xin thôi việc, 03 lao động nghỉ hưu trí, giải quyết đầy đủ chế độ chính sách để động viên 02 công nhân trúng tuyển NVQS và tiếp nhận 07 công nhân thi hành NVQS về.

8.2. Chăm lo đời sống văn hóa tinh thần:

Bên cạnh việc quan tâm chăm lo tốt việc làm và tiền lương, công ty còn quan tâm đến đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động. Công ty đã phối hợp cùng Công đoàn và các đoàn thể tổ chức duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT thường xuyên ở cơ sở và tham gia các hội thi, các buổi giao lưu nhằm giải trí và nâng cao sức khỏe cho cán bộ công nhân lao động.

Trong thời gian nghỉ mùa vụ, để tạo điều kiện cho cán bộ công nhân nghỉ ngơi, giải trí, công ty đã cấp kinh phí các đơn vị tổ chức cho toàn thể cán bộ công nhân lao động đi tham quan du lịch (bình quân 800.000 đồng/lao động), với tổng số tiền 5,1 tỷ đồng.

8.3. Hoạt động kinh tế gia đình và hỗ trợ chính sách xã hội:

Bên cạnh việc chăm lo tiền lương và các chế độ chính sách, từ đầu năm công ty đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể phát động phong trào làm kinh tế gia đình trong cán bộ công nhân cùng với sự hỗ trợ cho vay vốn phát triển kinh tế gia đình, vay vốn làm nhà, vay tín chấp, kết quả thu nhập từ kinh tế gia đình của cán bộ công nhân bình quân đạt 27,5 triệu đồng/hộ/năm 2015.

Chức

Phối hợp Công đoàn tham gia thực hiện tốt việc chăm sóc Mẹ VNAH, thăm hỏi gia đình chính sách, cán bộ hưu trí, gia đình công nhân gặp khó khăn, xây dựng nhà đồng đội, nhà tình nghĩa, tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo của tỉnh và huyện thị, hỗ trợ quỹ khuyến học, nhà trẻ mẫu giáo, nạn nhân chất độc da cam, công tác xã hội từ thiện, các hội bảo trợ trong và ngoài tỉnh... với tổng số tiền trên 1,7 tỷ đồng.

9. Công tác tổ chức cán bộ:

Công ty đề nghị Tập đoàn và Hội đồng Quản trị quyết định bổ nhiệm 5 nhân sự: Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng, Trưởng ban Kiểm soát nội bộ, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc nông trường; và quyết định nhiệm vụ mới 3 cán bộ quản lý thuộc nông trường, phòng ban cơ quan.

10. Công tác thanh tra, bảo vệ, quân sự:

10.1. Công tác thanh tra và tiếp dân:

Công ty đã tổ chức 06 cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và chuyên đề, nội dung thanh kiểm tra về việc thực hiện quy chế, quy định của công ty, việc thực hiện chính sách cho người lao động, việc đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định về dân chủ cơ sở. Trong công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư, trong năm 2015 có 04 đơn thư thắc mắc khiếu nại của công nhân, công ty đã chỉ đạo các đơn vị giải quyết xong.

10.2. Công tác bảo vệ tài sản:

Lực lượng bảo vệ các đơn vị làm tốt công tác tuần tra, canh gác bảo vệ mù trên vườn cây và bảo vệ cơ quan, tài sản, kho tàng, nhà máy của đơn vị. Ban Chỉ huy Thống nhất hoạt động tốt theo quy chế, phát huy hiệu quả sự phối hợp của các lực lượng trong công tác bảo vệ tài sản công ty và tài sản người dân trên địa bàn.

Kết quả đã phát hiện bắt giao địa phương xử lý 58 vụ việc gồm 73 đối tượng, chủ yếu là trộm cắp mù và chặt móc cánh cao su. Tài sản thu hồi lại cho công ty 339 kg mù các loại và 6m³ củi cao su.

10.3. Công tác quân sự, quốc phòng:

Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn công ty ổn định, không xảy ra vụ việc phức tạp. Ban Chỉ huy quân sự công ty triển khai cho các đơn vị trực thuộc kiện toàn tổ chức, biên chế lực lượng hoàn chỉnh – trong đó lực lượng tự vệ luôn đảm bảo quân số thường trực, phối hợp cùng lực lượng bảo vệ thường xuyên tuần tra bảo vệ tài sản và giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

Phối kết hợp 5 huyện thị trên địa bàn xây dựng kế hoạch công tác quân sự quốc phòng từ đầu năm, hoàn thành việc tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng tự vệ theo kế hoạch đã đề ra. Triển khai lực lượng tự vệ duy trì thường trực quân số tại 4 nông trường với 200 nhân sự, sẵn sàng huy động hỗ trợ khi có yêu cầu cấp thiết hoặc khi có sự cố xảy ra. Trong năm, lực lượng tự vệ đã tham gia diễn binh kỷ niệm 40 năm ngày thống nhất đất nước 30/4 tại TpHCM, ngày truyền thống lực lượng vũ trang của Tỉnh.

10.4. Công tác phòng cháy, chống cháy:

Phối hợp Công an Tỉnh mở lớp tập huấn nghiệp vụ bảo vệ và nghiệp vụ PCCC năm 2015 cho cán bộ công nhân nông trường, xí nghiệp, qua đó lực lượng bảo vệ tham gia hội thao PCCC cấp Tỉnh đạt thành tích cao. Chỉ đạo các đơn vị xây dựng các phương án cụ thể và thực hiện nghiêm công tác PCCC nhất là vào mùa khô, đảm bảo lực lượng thường trực phòng chống cháy để giải quyết sự cố kịp thời (nếu có).

Ban PCCC công ty đã chỉ đạo các buổi diễn tập xử lý các tình huống, phân công thành viên theo dõi từng địa bàn, kiểm tra sửa chữa, bảo trì các trang thiết bị PCCC đảm

bảo sử dụng kịp thời và hiệu quả khi có tình huống xảy ra. Qua kiểm tra, Phòng Cảnh sát PCCC Công an Tỉnh đánh giá rất cao hiệu quả công tác PCCC của công ty.

11. Công tác văn phòng và thi đua-khen thưởng:

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt quy chế văn thư theo quy định. Kiểm tra thường xuyên xe máy, phát huy hiệu quả trang thiết bị văn phòng hiện có, khai thác sử dụng máy tính, website, mạng nội bộ đạt hiệu năng cao.

Phối hợp Công đoàn tổ chức phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất kinh doanh giỏi, trong năm có nhiều tập thể cá nhân tiêu biểu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao, công ty đã động viên khen thưởng kịp thời cho các tập thể và cá nhân.

Năm 2015, công ty dự kiến mức thưởng cho các tập thể và cán bộ công nhân toàn công ty với tổng tiền thưởng dự kiến 27,5 tỷ đồng (trong đó tiền thưởng bình quân 6.000.000 đồng/lao động).

12. Hoạt động các công ty trực thuộc:

12.1. Công ty CP cao su Trường Phát:

Năm 2015 công ty đã sản xuất và gia công 33.672m³ gỗ phôi, thu mua 4.891m³, tiêu thụ 36.764m³ (trong đó xuất khẩu 11.095m³ gỗ phôi). Sản xuất 12.328m³ gỗ ghép tấm, tiêu thụ 5.107m³ (trong đó xuất khẩu 1.918m³). Sản xuất 11.960m³ bộ pallet, tiêu thụ 8.744m³ bộ.

Tổng doanh thu công ty Trường Phát trong năm đạt 291,28 tỷ đồng (trong đó giá trị xuất khẩu đạt gần 5,6 triệu USD), nộp thuế và ngân sách Nhà nước 13,62 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 10,05 tỷ đồng (đạt 100,35% kế hoạch năm).

12.2. Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-KampongThom:

Thực hiện chăm sóc 7.662,28 ha vườn cây KTCB theo đúng quy trình kỹ thuật, vườn cây sinh trưởng tốt. Hoàn thành việc kê khai chứng từ theo chuẩn mực kế toán Campuchia.

12.3. Công ty TNHH cao su Phước Hòa-DakLak:

Thực hiện chăm sóc 166,35 ha vườn cây KTCB, phòng trị sâu bệnh, chăm sóc vườn ươm, vườn nhân. Đôn đốc đơn vị tư vấn hoàn thiện các thủ tục pháp lý, thủ tục bán giao đất.

12.4. Công ty CP Khu Công nghiệp Tân Bình:

Năm 2015, khối lượng thực hiện XDCB 104,31 tỷ đồng (lũy kế từ đầu dự án 147,27 tỷ đồng). Doanh thu trong năm 6,5 tỷ đồng, nộp thuế và ngân sách Nhà nước 720 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 1,75 tỷ đồng.

Trong năm đã tiếp đón và làm việc với 100 lượt khách (lũy kế từ đầu dự án tiếp đón 174 lượt khách) trong và ngoài nước đến tham quan và tìm hiểu cơ hội đầu tư vào Khu Công nghiệp.

Đến cuối năm, đã thu hút 17 nhà đầu tư (trong đó có 14 trong nước và 03 nước ngoài), lũy kế diện tích đã cho thuê 55,9 ha (tỉ lệ 22/86% diện tích thương phẩm), có 06 dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đầu tư 171,4 tỷ đồng.

13. Công tác khác:

Tập huấn nâng cao kỹ năng thực hành sản xuất sạch hơn cho cán bộ công nhân từ cấp tổ-đội sản xuất các nông trường và xí nghiệp. Tổ chức đánh giá nội bộ định kỳ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 và hệ thống quản lý môi trường theo

7


175
TY
I AN
SU
HÒA
TINH P

tiêu chuẩn ISO 14001, qua đó soát xét những điểm chưa hợp lý để nâng cao hiệu quả hệ thống ISO công ty. Định kỳ, Trung tâm Quacert đánh giá hệ thống ISO 9001 và ISO 14001 đều đạt tiêu chuẩn.

Tham gia triển lãm thành tựu kinh tế-xã hội-quốc phòng-an ninh tỉnh Bình Dương 05 năm (2011-2015) chào mừng Đại hội Tỉnh Đảng bộ Bình Dương lần thứ X nhiệm kỳ 2015-2020.

Tiến hành đại hội Công đoàn cấp tổ, đội và cấp cơ sở, chuẩn bị cho đại hội Công đoàn cấp công ty. Công ty tổ chức thành công Đại hội điểm Đảng bộ Công ty Lần X nhiệm kỳ 2015-2020, bầu chọn Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới và đoàn đại biểu dự Đại hội Tỉnh Đảng bộ Bình Dương.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016

Năm 2016 công ty được Tập đoàn CNCsvn giao chỉ tiêu sản lượng 17.600 tấn đồng thời tính toán chi phí để cố gắng có được lợi nhuận, trong tình hình giá bán dự kiến 26 triệu đồng /tấn sản phẩm.

Với diện tích vườn cây khai thác 9.110,05 ha chủ yếu vẫn là nhóm III mật độ cây cao thấp, sản lượng tiếp tục giảm do phải thanh lý 512,85 ha, số diện tích mới đưa vào khai thác là 768,83 ha – Để hoàn thành nhiệm vụ 17.600 tấn là rất khó khăn, tập thể cán bộ công nhân toàn công ty cần tập trung thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp như sau:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2016:

- Sản lượng khai thác: 17.600 tấn
- Sản lượng thu mua: 10.000 tấn
- Giá bán bình quân: 26 triệu đồng/tấn
- Tổng doanh thu: 900 tỷ đồng -trong đó:
 - * Doanh thu từ cao su 723 tỷ đồng
 - * Doanh thu hoạt động tài chính 38 tỷ đồng
 - * Doanh thu hoạt động khác 138 tỷ đồng(trong đó từ vườn cây thanh lý 118 tỷ đồng)
- Giá thành bình quân: 25 triệu đồng/tấn
- Lợi nhuận trước thuế: 99 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 77 tỷ đồng

2. Về tổ chức quản lý và tổ chức tốt phong trào thi đua:

Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức, bố trí cán bộ và công nhân các đội sản xuất phù hợp với từng loại tình hình vườn cây hiện có, đảm bảo quản lý tốt vườn cây. Sắp xếp lại lao động phù hợp trên cơ sở vườn cây nhóm III vẫn còn nhiều và vườn cây nhóm I đang tăng dần, bố trí phân công lao động hợp lý và lâu dài trên vườn cây khai thác nhằm ổn định năng suất và sản lượng.

Giao khoán lâu dài vườn cây KTCB ngay từ khi bắt đầu trồng tái canh, tổ chức quản lý đầu tư và khuyến khích người lao động thực hiện nhiều biện pháp thâm canh chăm sóc vườn cây thật tốt, rút ngắn thời gian KTCB đưa vào khai thác sớm.

Phát động và tổ chức duy trì phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành kế hoạch, phong trào rèn luyện nâng cao tay nghề nhằm tăng năng suất lao động, năng suất vườn cây, tăng chất lượng sản phẩm. Nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả trong công tác, đặc biệt là việc chấp hành quy trình kỹ thuật, nội quy, quy chế của đơn vị, giữ gìn vườn cây lâu dài, giữ gìn sản phẩm không để mất cắp.

Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để từng công nhân phát huy quyền tham gia đóng góp xây dựng đơn vị ngày càng phát triển - đặc biệt là việc công khai sắp xếp giao khoán phân cây, công khai đơn giá tiền lương, dân chủ thảo luận và thống nhất các biện pháp để đạt hiệu quả lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong tình hình giá bán thấp, đơn giá tiền lương sụt giảm so với năm 2015, qua đó ổn định và phát triển công ty, ổn định việc làm cho người lao động.

3. Công tác chăm lo chế độ chính sách và đời sống người lao động

Điều tiết tiền lương phù hợp theo từng thời điểm trong năm, bảo đảm trả lương phù hợp với công sức người lao động ở từng khu vực, tạo điều kiện cho người lao động yên tâm sản xuất. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công nhân nâng cao tay nghề và nghiệp vụ để đạt hiệu quả cao trong sản xuất.

Phối hợp với các trung tâm y tế địa phương chăm sóc sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân lao động. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất các đơn vị cơ sở nhằm bảo đảm các chế độ chính sách đến người lao động. Phối hợp tổ chức tốt các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa tinh thần trên cơ sở tiết kiệm, hiệu quả.

Thực hiện tốt các chính sách xã hội trên địa bàn góp phần gắn bó giữa công ty với địa phương các cấp.

4. Quản lý chi phí giá thành, nâng cao hiệu quả:

Xây dựng ý thức tiết kiệm, chống lãng phí ở từng cán bộ công nhân lao động trong mọi hoạt động nhằm kiểm soát chi phí giá thành sản phẩm trong điều kiện một số chi phí sẽ tăng theo thực tế thị trường. Qua đó từng bước đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và ổn định thu nhập cho người lao động, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước theo quy định, đảm bảo tỷ lệ cổ tức theo nghị quyết đại hội cổ đông đề ra.

5. Thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật:

Tăng cường quản lý kỹ thuật vườn cây khai thác, lưu ý vườn cây mới mở và vườn cây nhóm I. Tiếp tục phối hợp với Viện Nghiên cứu cao su để có biện pháp thâm canh nâng cao chất lượng vườn cây và tăng năng suất cũng như biện pháp tận thu tối đa vườn cây chuẩn bị thanh lý.

Làm máng chắn mưa kịp thời, bôi thuốc kích thích phù hợp tuổi cây và tổ chức quản lý tốt việc bón phân trong năm. Tổ chức tốt việc phòng trị bệnh mùa mưa, trước hết là trên vườn cây mới khai thác.

Chăm sóc tốt 4.676,75 ha vườn cây KTCB (trong đó dự kiến tháng 10/2016 mở miệng cạo 799,07 ha vườn cây trồng năm 2010). Chăm sóc, quản lý tốt vườn ương, vườn nhân để lai thác kịp thời, có cây giống tốt. Chuẩn bị khâu làm đất kịp thời vụ, chủ động thời gian trồng tái canh năm 2016 với diện tích 1.103,16 ha, bảo đảm cuối năm cây sống 100% và tăng trưởng từ 4 tầng lá trở lên.

6. Quản lý chất lượng và cơ cấu sản phẩm:

Tiếp tục duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 và ISO 14001. Xây dựng chuẩn mực nội bộ và mời Quacert đánh giá công nhận về hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001:2011. Qua đó, nâng cao hiệu quả hệ thống ISO, áp dụng các biện pháp để tận thu mù nước, duy trì sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng hơn, trong đó lưu ý chất lượng mù sạch ngay từ vườn cây cho đến chất lượng thành phẩm trong quá trình chế biến, bảo đảm cơ cấu và chủng loại sản phẩm đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

9


7. Công tác Thu mua:

Kiểm soát chất lượng mù tạt từ nguồn thu mua để tăng thêm sản lượng SVR10 đáp ứng nhu cầu khách hàng. Phân đầu công tác thu mua trong năm đạt 10.000 tấn, đặc biệt quan tâm đến công tác cân đo và chất lượng mù, phân loại quản lý từng chủng loại mù để đưa vào chế biến từng chủng loại sản phẩm đảm bảo chất lượng. Điều chỉnh giá mù thu mua linh động và kịp thời, đảm bảo chất lượng mù thu mua từ vườn cây tư nhân và hộ khoán, qua đó đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng TCVN cung cấp cho thị trường, góp phần tăng lợi nhuận cho công ty.

8. Tiêu thụ sản phẩm:

Tăng cường đàm phán để xuất khẩu, trong đó tích cực nâng cao hợp đồng dài hạn (kể cả đối với khách hàng trong nước), đồng thời linh hoạt bán chuyển tùy vào diễn biến thị trường, cân đối tiêu thụ giữa khách hàng nước ngoài và khách hàng nội địa nhằm đạt được giá bán tốt nhất. Đảm bảo giao hàng đúng hạn, thực hiện đúng cam kết với khách hàng nhằm giữ vững uy tín với khách hàng, nâng cao thương hiệu của công ty.

9. Về việc đầu tư vườn cây và đầu tư các dự án:

Tập trung đầu tư cho vườn cây tái canh và KTCB theo đề án tái cơ cấu giống cao su đa dạng theo chỉ đạo của Tập đoàn giai đoạn 2016-2020, bảo đảm chất lượng vườn cây có năng suất cao cho chu kỳ sau.

Chỉ đầu tư các hạng mục XDCB cần thiết phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh và đời sống người lao động, trước hết là công trình giao thông phục vụ vận chuyển mù và khai thác mù của công nhân. Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm đúng trình tự XDCB theo quy định, tổ chức và quản lý tốt việc đấu thầu theo đúng Luật đấu thầu, đảm bảo tính công khai và khách quan.

Đàm phán với các ngân hàng để có nguồn vốn ổn định đầu tư các hạng mục kế hoạch 2016, trong đó tập trung trước hết cho đầu tư vườn cây tái canh, vườn cây KTCB của công ty và dự án của 3 công ty trực thuộc (Phước Hòa-KampongThom, Phước Hòa-DakLak, Khu Công nghiệp Tân Bình) – Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn vốn các dự án nhằm bảo đảm đúng quy định của luật pháp và hiệu quả lâu dài.

10. Đối với vườn cây thanh lý:

Chủ động tính toán thời gian thanh lý rải vụ, có kế hoạch từ đầu năm để bảo đảm tận thu sản lượng, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, bảo đảm giá bán vườn cây thanh lý tốt nhất, đồng thời chuẩn bị đất, kịp thời trồng tái canh ngay từ giữa tháng 5.

11. Phối hợp, kết hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ tài sản, phòng chống cháy, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn:

Chỉ đạo tốt việc xây dựng lực lượng bảo vệ, tự vệ có chất lượng theo phương án cơ động, linh hoạt. Rèn luyện đội ngũ bảo vệ, tự vệ phát huy tinh thần trách nhiệm, chấp hành tốt luật pháp, ngăn chặn kịp thời các hành vi tiêu cực.

Tiếp tục phát huy hiệu quả vai trò Ban Chỉ huy Thống nhất các cấp nhằm gắn kết với địa phương để ổn định an ninh trật tự xã hội, bảo vệ an toàn tài sản của đơn vị và người dân trên địa bàn. Phối hợp tốt với các huyện thị thực hiện các chương trình kinh tế xã hội nhằm góp phần xây dựng địa phương phát triển về mọi mặt. Thực hiện tốt phương án PCCC, đặc biệt là trong mùa khô, bảo đảm có đủ lực lượng và phương tiện PCCC xử lý kịp thời mọi tình huống xảy ra.

12. Hoạt động của các công ty trực thuộc:

- Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-KampongThom:

Đưa vào khai thác 503 ha vườn cây trồng năm 2009, nguyên liệu mù xử lý cán thô và đưa về Việt Nam. Tiếp tục chăm sóc 7.161 ha vườn cây KTCB trồng 2010 đến 2014 với vốn đầu tư dự kiến 46 tỷ đồng.

- Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-DakLak:

Chăm sóc tốt vườn cây KTCB hiện có, chăm sóc vườn ương, vườn nhân cây giống. Tiếp tục đơn đốc đơn vị tư vấn hoàn thiện các thủ tục pháp lý, thủ tục giao đất.

- Công ty CP Cao su Trường Phát:

Tổ chức khai thác sử dụng tốt nguyên liệu được phân bổ đồng thời tích cực tìm kiếm thêm nguồn nguyên liệu bên ngoài, tiếp tục sản xuất gỗ phôi, gỗ ghép tấm và kinh doanh hiệu quả.

- Công ty CP Khu Công nghiệp Tân Bình:

Năm 2016, dự kiến hoạt động của Khu công nghiệp có diện tích cho thuê 50 ha, đạt tổng doanh thu 23,27 tỷ đồng, tổng chi 20,88 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 2,39 tỷ đồng. Khu công nghiệp tiếp tục thu hút các nhà đầu tư trên cơ sở vốn góp và tiền độ thi công một số hạng mục công trình để đảm bảo đầu tư cuốn chiếu, tránh lãng phí.

Hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015, cán bộ công nhân Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa quyết tâm phấn đấu để thực hiện tốt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2016./.

Nơi nhận:

- Tập đoàn CNCSVN;
- Sở Giao dịch CK TpHCM;
- Đảng ủy, Hội đồng Quản trị Cty;
- Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát Cty;
- Các đoàn thể Cty;
- Các phòng ban (gửi qua eMail);
- Nông trường, xí nghiệp;
- Các công ty trực thuộc;
- website;
- Lưu: VT, VP.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Phi Hùng